

NGHIÊN CỨU NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ 1954

Nguyễn Thị Anh Đào
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Tóm tắt: Chiến dịch Điện Biên Phủ là một thắng lợi hoàn toàn, chấm dứt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Thắng lợi đó là kết quả của sự kết hợp nhiều yếu tố, trong đó nghệ thuật quân sự là một yếu tố cực kỳ quan trọng, thể hiện đỉnh cao của cách mạng Việt Nam. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Đảng ta đã đặt nền móng đúng đắn về chiến lược, nghệ thuật chiến dịch và chiến thuật tác chiến để giành thắng lợi hoàn toàn.

Từ khóa: Chiến dịch Điện Biên Phủ, nghệ thuật quân sự.

STUDY ON MILITARY ART IN THE 1954 DIEN BIEN PHU CAMPAIGN

Nguyen Thi Anh Dao
Vinh University of Technology Education

Abstract: The Dien Bien Phu campaign was a complete victory, ending the war against the French colonialists. That victory was the result of a combination of many factors, in which military art was an extremely important factor, the pinnacle of the Vietnamese revolution. In the Dien Bien Phu campaign, our Party laid the correct foundations of strategy, campaign art and combat tactics to achieve total victory.

Keywords: Dien Bien Phu Campaign, military art.

Nhận bài: 23/03/2025

Phản biện: 13/04/2025

Duyệt đăng: 18/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Điện Biên Phủ mãi mãi đi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, một Chi Lăng, một Đống Đa của thế kỷ XX, trở thành trang sử vẻ vang, một chiến công chói lọi của dân tộc Việt Nam, chấn động địa cầu. Điện Biên Phủ thắng lợi đã chấm dứt gần một trăm năm nhân dân ta chịu cảnh cực khổ, lầm than dưới ách áp bức của chủ nghĩa thực dân cũ, đánh bại hoàn toàn ý chí cũng như hành động xâm lược của Pháp, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Chiến thắng Điện Biên Phủ là điển hình xuất sắc, là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp. Để đi đến thắng lợi Điện Biên Phủ, chúng ta đã giải quyết thành công và sáng tạo nhiều vấn đề về chiến lược quân sự, nghệ thuật chiến dịch và chiến thuật.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nghệ thuật phân tích, đánh giá chính xác tình hình

Sau gần 8 năm tiến hành chiến tranh xâm lược trở lại Việt Nam, Pháp bị tổn thất nặng nề. Tháng 5/1953, Pháp cử Tướng Nava sang làm Cao ủy kiêm Tổng chỉ huy đội quân Pháp ở Đông Dương, thực hiện Kế hoạch Nava nhằm “chuyển bại thành thắng” trong vòng 18 tháng.

Trước mưu đồ mới của Pháp, Đảng ta phân tích, nhận định Kế hoạch Nava là sản phẩm ra đời trong thế bị động, thế thua, thế thất bại nên chứa đựng nhiều mâu thuẫn và hạn chế. Tổng Tham mưu tổ chức nghiên cứu tình hình để xây dựng kế

hoạch tác chiến. Tháng 1/1953, Trung ương Đảng khẳng định: “Phương hướng chiến lược của ta là tạm thời “tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu” để phân tán lực lượng địch và tiêu diệt sinh lực địch, mở rộng vùng tự do. Như thế để tạo điều kiện hoàn toàn giải phóng Bắc Bộ”[1]. “Do phương hướng chiến lược này, quân đội ta phải đánh địch ở những nơi địch sơ hở, đồng thời phải hoạt động mạnh sau lưng địch. Bất kỳ ở miền núi hay đồng bằng, quân đội ta phải chuẩn bị đánh những lực lượng, những cứ điểm ngày càng mạnh của địch”[1]. Đó là quyết sách cực kỳ quan trọng của Đảng để lãnh đạo quân và dân ta tiếp tục tiến lên giành thắng lợi trên mặt trận quân sự.

Pháp chọn Điện Biên Phủ với âm mưu chiếm giữ vị trí chiến lược hết sức quan trọng, làm bàn đạp để chiếm lại Tây Bắc, uy hiếp hậu phương của ta, buộc ta phải phân tán binh lực giữ đồng bằng và rừng núi. Với lực lượng đông, hỏa lực mạnh, công sự vững chắc các tướng tá của Pháp và Mỹ xác nhận đây là một “tập đoàn cứ điểm đáng sợ”, “một pháo đài bất khả xâm phạm”. Pháp cho rằng Việt Nam không thể chiến thắng trong trận Điện Biên Phủ. Vì Điện Biên Phủ là tập đoàn cứ điểm mạnh nhất, quân số đông nhất, thời gian chuẩn bị, bố trí phòng thủ dài nhất. Bộ chỉ huy Pháp tin rằng nếu Việt Nam đánh trận này sẽ rất gay go và tạo cho Pháp cơ may giành thắng lợi. Từ trước đến nay, đội quân của tướng Giáp chưa bao giờ đương đầu với một sứ mệnh ghê gớm như sứ mệnh đánh

Điện Biên Phủ.

Trước âm mưu cũng như tham vọng của Pháp về một Điện Biên Phủ có thể xoay chuyển tình thế, giành thắng lợi, kết thúc chiến tranh nhanh chóng. Bộ Chính trị đã phân tích tình hình và đi đến kết luận: Đối với địch, Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm mạnh, nhưng cũng bộc lộ nhược điểm lớn. Điện Biên Phủ là một kết cấu gồm nhiều cứ điểm tách rời. Nhược điểm này cho phép ta tập trung sức mạnh tiêu diệt và bẻ rời từng cứ điểm để làm suy yếu địch. Mặt khác, Điện Biên Phủ là một thung lũng lòng chảo rộng lớn nằm giữa núi rừng Tây Bắc, rất xa căn cứ hậu phương, mọi việc tăng viện và tiếp tế đều phải dựa vào đường không. Nếu đường không bị cô lập hay cắt đứt, địch sẽ nhanh chóng mất sức chiến đấu. Về phía ta: bộ đội chủ lực đã có những bước tiến lớn về chiến dịch và chiến thuật, chất lượng chiến đấu được nâng cao, có sự tiến bộ về trang bị kỹ thuật. Vấn đề đường sá, tiếp tế cho chiến dịch đúng là một khó khăn lớn, nhưng với quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, ta có thể huy động tập trung toàn lực chi viện cho tiền tuyến.

Trên cơ sở phân tích đánh giá đúng tình hình, âm mưu và thủ đoạn của thực dân Pháp, Đảng ta nhận định: Điện Biên Phủ là cơ hội để ta đánh bại Pháp, kết thúc chiến tranh, nên Trung ương Đảng đã hạ quyết tâm tập trung lực lượng tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ mạnh nhất.

2.2. Nghệ thuật phân tán lực lượng địch

Kế hoạch Na va gồm hai bước: Thứ nhất, giữ thế phòng ngự chiến lược ở phía Bắc vĩ tuyến 18, phòng ngự Thượng Lào, tiến công bình định miền Nam, miền Trung; Thứ hai, tiến công chiến lược miền Bắc, giành thắng lợi quân sự to lớn, buộc ta phải đàm phán theo những điều kiện có lợi cho chúng nhằm kết thúc chiến tranh. Bước hai trở thành trung tâm của Kế hoạch Na va, Pháp tập trung ở Bắc Bộ một lực lượng cơ động mạnh gồm 44 tiểu đoàn. Mùa hè và mùa thu năm 1953, Pháp mở hàng chục cuộc càn quét lớn, nhỏ ở Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ, đánh phá ác liệt căn cứ của ta. Để đánh bại Kế hoạch Na va, phá tan âm mưu của Pháp và can thiệp Mỹ muốn đảo ngược tình hình chiến tranh, cuối tháng 9/1953, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng quyết định mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954 với phương châm tác chiến là “tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt”. Kế

hoạch tác chiến Đông Xuân 1953 - 1954 là khắc phục mọi khó khăn, sử dụng mọi biện pháp, giữ vững chủ động, kiên quyết buộc địch phải phân tán, phá vỡ khối cơ động tập trung, điều động từng bộ phận chủ lực địch ra từng hướng khác nhau, rồi chọn hướng thuận lợi đánh trận tiêu diệt lớn. Để thực hiện chủ trương trên, ta đã mở 5 đòn tiến công chiến lược và các hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.

Từ 10/12 đến 20/12/1953, ta tiến công và giải phóng Lai Châu, uy hiếp Điện Biên Phủ. Nava buộc phải đưa 6 tiểu đoàn cơ động tăng cường cho Điện Biên Phủ, biến nơi đây trở thành một tập đoàn cứ điểm mạnh.

Từ 21/12/1953 đến tháng 5/1954, ta tiến công Trung Hạ Lào và Đông Bắc Campuchia, giải phóng vùng đất đai rộng lớn, hãm địch vào thế “Đông Dương bị cắt làm đôi”, buộc Nava huy động lực lượng cho Sơn ô.

Ta tiến đánh Hạ Lào, buộc Pháp điều động 2 binh đoàn cơ động đến xây dựng Xaravan thành tập đoàn cứ điểm thứ hai ở Trung và Hạ Lào.

Từ 26/1 đến 17/2/1954, ta tiến công Tây Nguyên, giải phóng Kon Tum, uy hiếp Pleiku. Thực dân Pháp buộc Pháp tăng cường lực lượng cho Pleiku.

Từ 29/1 đến 13/2/1954, liên quân Lào - Việt tiến công Thượng Lào. Nava gấp rút đưa quân từ Bắc Bộ tăng cường cho Luông pha băng.

Tóm lại, với các hướng tiến công trong Đông Xuân buộc Pháp từ tập trung lực lượng ở Bắc Bộ phải phân tán lực lượng theo chủ ý của ta. Cuộc tiến công chiến lược đó buộc địch phải phân tán lực lượng lên Điện Biên Phủ. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954 đã bước đầu làm phá sản Kế hoạch Nava. Như vậy, từ việc “chọn nơi sơ hở mà đánh” nhằm phân tán suy yếu lực lượng địch đến quyết định nhằm vào căn cứ mạnh nhất của địch ở Điện Biên Phủ để đánh trận quyết chiến chiến lược là sự chỉ đạo kiên quyết, linh hoạt, kịp thời, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2.3. Chủ động, bất ngờ, phối hợp nhịp nhàng các hình thức đấu tranh

Pháp dự định tập trung binh lực ở Bắc Bộ, tăng cường lực lượng nhằm giành lại thế chủ động, chuẩn bị một trận quyết chiến trên chiến trường do Pháp lựa chọn. Pháp không có ý định điều quân lên Tây Bắc, Điện Biên Phủ không nằm trong Kế

hoạch Nava. Tuy nhiên, trong Đông Xuân 1953 - 1954, ta mở cuộc tiến công chiến lược buộc Pháp phải điều quân từ Bắc Bộ lên các chiến trường để đối phó với ta. Từ đó, “ta buộc chúng phải ném chủ lực xuống cánh đồng Điện Biên Phủ. Ta đã tạo nên thời cơ và đã lập tức nắm lấy thời cơ, hạ quyết tâm tiêu diệt địch ở Điện Biên Phủ”[2]. Như vậy, Điện Biên Phủ từ chỗ không có trong Kế hoạch Nava lại trở thành điểm hẹn lịch sử cho một trận quyết chiến giữa ta và Pháp. Điều này thể hiện sinh động sự chỉ đạo chiến lược của Đảng ta với đặc trưng tích cực chủ động, cơ động linh hoạt, bí mật bất ngờ. Trong đó, nét đặc sắc nhất của sự chỉ đạo chiến lược là luôn chủ động, giành lấy quyền chủ động, giữ vững và phát triển quyền chủ động “chủ động trong phản công, chủ động trong tiến công, chủ động cả trong tình huống tạm thời tiến hành phòng ngự”[2]. Sự chỉ đạo chiến lược tài tình của Đảng ta được thể hiện ở chỗ cùng với “chủ động” là “bất ngờ”. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, quân Pháp đi từ bất ngờ này đến bất ngờ khác. “Bất ngờ đến nỗi khi chúng đang tin tưởng có thể tập trung lực lượng cơ động thì bỗng dưng bị buộc phải phân tán ra ở những hướng chúng chưa hề dự kiến. Bất ngờ đến nỗi khi chúng cho rằng ta không còn sức để đánh Điện Biên Phủ thì ngay hôm sau ta mở cuộc tiến công lớn vào Điện Biên Phủ. Bất ngờ đến nỗi trong khi chúng cho rằng Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm có khả năng gây tổn thất không thể cứu vãn cho chủ lực của ta, thì trong thời gian tiếp đó, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị quân ta tiêu diệt hoàn toàn”[2].

Sự chỉ đạo chiến lược đúng đắn, tài tình và khéo léo của Đảng ta trong Chiến dịch Điện Biên Phủ là sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự với chính trị và ngoại giao, sự phối hợp nhịp nhàng giữa hoạt động tác chiến của các lực lượng vũ trang với cuộc chiến đấu rộng khắp của nhân dân, giữa hoạt động của ba thứ quân, giữa các mặt trận sau lưng địch với mặt trận chính diện, giữa các chiến trường quan trọng trên phạm vi cả nước và các chiến trường trên bán đảo Đông Dương đã tạo nên sức mạnh tổng hợp to lớn đánh bại Pháp.

2.4. Thay đổi cách đánh phù hợp với thực tế, chuyển từ phương châm “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”

Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, lúc đầu Đảng ta quyết định phương châm “đánh nhanh thắng nhanh”, tập trung chủ lực mở cuộc tiến công

tiêu diệt địch trong ba đêm hai ngày. “Đến ngày 25/1/1954, khi kiểm tra lại tình hình địch, ta về mọi mặt thì chúng ta đi đến kết luận: tập đoàn cứ điểm của địch đã được củng cố rất nhiều so với trước; trong tình hình đó, kế hoạch đánh nhanh không thể bảo đảm chắc thắng được”[2]. Đồng thời khi phân tích các yếu tố về so sánh lực lượng, thế trận và các điểm yếu của tập đoàn cứ điểm. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ đạo chuyển phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” quân ta đã từng bước hình thành thế trận “trói chặt” địch lại bởi hệ thống chiến hào dài hàng trăm km được ken dày và ngày càng siết chặt từng cứ điểm, cụm cứ điểm, từng phân khu. Đây là vấn đề có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của chiến dịch. Ngày 26/1/1954, Đảng ta quyết định thay đổi cách đánh, chuyển từ phương châm “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”. Chiều ngày 26/1/1954, toàn bộ lực lượng của ta được lệnh rút khỏi trận địa, trở về nơi tập kết. Lúc này quân Pháp tưởng ta đã bỏ ý định mở cuộc tiến công vào Điện Biên Phủ. Sau khi mọi công tác chuẩn bị đã hoàn tất, ngày 13/3/1954, quân ta mở màn tiến công và ngày 7/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Sự thay đổi phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” là một sự thay đổi chiến thuật đúng đắn và hoàn toàn chính xác. Chính sự thay đổi chiến thuật đó đã quyết định đến thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ.

2.5. Vận dụng những phương pháp chiến thuật mới

Chiến dịch Điện Biên Phủ quân đội ta đã thực hiện một bước nhảy vọt lớn. Theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp, là “sự vận dụng những phương pháp chiến thuật mới, những phương pháp chiến thuật có ý nghĩa chiến dịch nhằm giải quyết yêu cầu mới rất cao của nhiệm vụ là phải tiêu diệt bằng được tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ”[2]. Trong đó, chiến thuật quan trọng nhất là lần lượt tiêu diệt từng tiểu đoàn hoặc một số tiểu đoàn địch nằm trong hệ thống tập đoàn cứ điểm. Phương pháp chiến thuật ấy phù hợp với trình độ của bộ đội ta, phù hợp với khả năng tác chiến hiệp đồng binh chủng của quân đội ta lúc bấy giờ. Trong chiến dịch này, bộ đội ta đã sáng tạo ra một hình thức chiến thuật mới, đó là chiến thuật “đánh lấn. Đây là hình thức phát triển của chiến đấu công kiên

trong điều kiện ta tổ chức tiến công, trực tiếp tiếp xúc với địch nhưng so sánh lực lượng chưa cho phép ta đánh lớn tiêu diệt địch ngay. Tiếp đến là chiến thuật xây dựng hệ thống trận địa tiến công và bao vây. Bộ đội ta đã xây dựng được một hệ thống các trận địa vững chắc của pháo binh đặt trên sườn các đồi núi vây quanh Điện Biên Phủ; mặc dù kẻ địch ra sức bắn phá, các trận địa pháo binh của ta vẫn hoạt động tốt, không hề bị gián đoạn. Triệt đường tiếp tế hậu cần của địch là một thành công lớn. Khi trận địa tiến công, bao vây ngày càng thắt chặt lại, hỏa lực pháo binh và hỏa lực bộ binh của ta khống chế sân bay Mường Thanh, việc tiếp tế bằng cầu hàng không của địch

bị cắt đứt hoàn toàn. Đòi hỏi với triệt đường tiếp tế hậu cần của địch, là việc bảo vệ các tuyến hậu cần tiếp tế của ta. Ta gấp rút mở thêm các con đường mới, khai thác hậu cần tại chỗ.

III. KẾT LUẬN

Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược. Đó là thắng lợi của tinh thần đoàn kết, của ý chí và lòng quyết tâm của dân tộc Việt Nam luôn hướng tới độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi đó là sự vận dụng, sáng tạo nghệ thuật tác chiến của cha ông ta trong thời đại mới, đã khẳng định sự tài tình, đỉnh cao trong nghệ thuật tác chiến của Đảng ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, tập 14, Hà Nội.
2. Đại tướng Võ Nguyên Giáp (2004), *Điện Biên Phủ 50 năm nhìn lại*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.